

VAI TRÒ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC TRONG ĐỔI MỚI QUẢN LÝ TÀI CHÍNH CÔNG TẠI VIỆT NAM

Ths. Nguyễn Thị Thu Trang*

Trong bối cảnh đổi mới quản lý tài chính công và yêu cầu minh bạch, trách nhiệm giải trình ngày càng cao, Kiểm toán Nhà nước (KTNN) giữ vai trò đặc biệt quan trọng trong việc bảo đảm kỷ luật, kỷ cương tài chính công tại Việt Nam. Bài viết phân tích vai trò của KTNN trong quản lý tài chính công, chỉ ra những kết quả đạt được, hạn chế còn tồn tại và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm toán, qua đó góp phần củng cố nền tài chính công minh bạch, bền vững và trách nhiệm.

• Từ khóa: kiểm toán nhà nước; tài chính công; ngân sách; minh bạch; Việt Nam.

In the context of public financial management reform and increasing demands for transparency and accountability, the State Audit Office of Vietnam (SAV) plays a crucial role in ensuring financial discipline and order in the public sector. This paper analyzes foundations of the SAV's role in public financial management, highlighting key achievements, existing limitations and proposing solutions to enhance audit effectiveness. The study emphasizes that strengthening the performance of the State Audit contributes significantly to building a transparent, sustainable and accountable public financial system in Vietnam.

• Key words: state audit; public finance; budget; transparency; Vietnam.

JEL codes: M42, H83, H61

Ngày nhận bài 23/7/2025

Ngày gửi phản biện: 30/7/2025

Ngày duyệt đăng: 28/10/2025

DOI: <https://doi.org/10.71374/jfar.v25.i300.04>

1. Đặt vấn đề

Tài chính công là công cụ chủ yếu để Nhà nước điều tiết vĩ mô nền kinh tế, phân bổ và sử dụng nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, nếu thiếu cơ chế giám sát hiệu quả, các nguồn lực này có thể bị sử dụng lãng phí, sai mục đích, gây thất thoát ngân sách và ảnh hưởng đến niềm tin của xã hội đối với bộ máy công quyền. Với vai trò là cơ quan kiểm tra tài chính tối cao, KTNN thực hiện kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính và tài sản công, phát hiện sai phạm, kiến nghị xử lý, đồng thời đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách (Nguyễn Hồng, 2024). Theo Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện kiến nghị kiểm toán năm 2024, tính đến 31/12/2024, các đơn vị được

kiểm toán đã thực hiện kiến nghị của KTNN với tổng giá trị 41.624,48 tỷ đồng, đạt 83,35% tổng số kiến nghị (Kiểm toán Nhà nước Việt Nam, 2025). Con số này cho thấy hiệu quả và tác động thực tiễn của KTNN trong việc củng cố kỷ luật, kỷ cương tài chính quốc gia. Báo cáo KTNN năm 2024 ghi nhận tổng giá trị các kiến nghị không thể thực hiện khoảng 4.758,7 tỷ đồng (Phúc Khang, 2025). Điều này đặt ra yêu cầu phải tăng cường cơ chế phối hợp, giám sát và xử lý dứt điểm các tồn đọng trong việc thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán. Từ thực tiễn đó, việc nghiên cứu vai trò của Kiểm toán Nhà nước trong tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính công tại Việt Nam mang ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc.

2. Thực trạng vai trò của Kiểm toán Nhà nước trong tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính công tại Việt Nam

Vai trò của KTNN không chỉ giới hạn trong việc phát hiện sai phạm tài chính hay xác nhận tính trung thực của báo cáo ngân sách mà còn mở rộng sang kiểm toán tuân thủ, kiểm toán hoạt động và kiểm toán chuyên đề nhằm đánh giá hiệu quả, hiệu lực và tính kinh tế của việc sử dụng nguồn lực công. Bằng chức năng đặc thù của mình, KTNN trở thành công cụ giám sát hữu hiệu của Quốc hội, giúp Chính phủ điều hành ngân sách một cách minh bạch, tiết kiệm và trách nhiệm hơn. Đồng thời, thông qua các kết luận và kiến nghị kiểm toán, KTNN góp phần điều chỉnh hành vi quản lý tài chính công của các bộ, ngành và địa phương, từ đó nâng cao kỷ luật, kỷ cương tài chính quốc gia - yếu tố nền tảng đảm bảo tính bền vững của nền tài chính công Việt Nam.

Qua 31 năm hoạt động (1994 - 2025), KTNN đã thực hiện hơn 3.700 cuộc kiểm toán, đã phát hiện và kiến nghị xử lý trên 760.000 tỷ đồng; chuyển hơn 40 vụ việc sang cơ quan Cảnh sát điều tra, cung cấp hơn

* Trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh - Đại học Thái Nguyên; email: thutrang83@tueba.edu.vn

2.000 hồ sơ, báo cáo kiểm toán và các tài liệu liên quan cho cơ quan của Quốc hội, Ủy ban Kiểm tra Trung ương, cơ quan điều tra và các cơ quan nhà nước khác có thẩm quyền để phục vụ công tác điều tra. Bên cạnh đó, KTNN đã kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ hơn 2.300 văn bản không phù hợp, kịp thời bịt “lỗ hổng” về cơ chế, chính sách, tránh thất thoát, lãng phí (Hồng Thoan, 2025). Theo Báo cáo tổng hợp kết quả kiểm toán năm 2024, KTNN đã thực hiện 211 cuộc kiểm toán trên phạm vi cả nước. Tổng giá trị kiến nghị xử lý tài chính trong năm 2024 đạt 49.933,6 tỷ đồng, tăng gần 7% so với năm 2023, cho thấy phạm vi và hiệu quả kiểm toán ngày càng mở rộng. Trong đó: Tăng thu, giảm chi NSNN là 24.621 tỷ đồng (chiếm khoảng 49,3% tổng giá trị kiến nghị), phản ánh vai trò trực tiếp của KTNN trong việc tăng thu ngân sách và hạn chế chi sai chế độ. Xử lý tài chính khác là 19.748 tỷ đồng, bao gồm các khoản nợ đọng, sử dụng vốn sai quy định, vi phạm chế độ tài chính - kế toán và các sai phạm trong quản lý tài sản công. Kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ văn bản pháp luật: 192 văn bản, góp phần hoàn thiện hành lang pháp lý cho công tác quản lý tài chính công. Kiến nghị chấn chỉnh, hoàn thiện cơ chế chính sách: gần 1.300 kiến nghị, tập trung vào cải thiện quy trình quản lý đầu tư công, sử dụng quỹ tài chính ngoài ngân sách và quản trị doanh nghiệp nhà nước (Kiểm toán Nhà nước Việt Nam, 2025). Kết quả trên cho thấy KTNN không chỉ là cơ quan phát hiện sai phạm và đề xuất xử lý tài chính mà còn đóng vai trò định hướng và cải cách thể chế tài chính công, tác động đến toàn bộ chu trình ngân sách, từ khâu lập dự toán, chấp hành, quyết toán đến kiểm tra, giám sát.

3. Đánh giá vai trò của Kiểm toán Nhà nước trong bảo đảm kỷ luật, kỷ cương tài chính công

Có thể khái quát vai trò của KTNN qua bốn khía cạnh nổi bật sau:

3.1. Vai trò trong phát hiện và xử lý sai phạm tài chính

Một trong những chức năng cốt lõi của KTNN là phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các sai phạm trong quản lý, sử dụng tài chính và tài sản công. Đây là nền tảng đầu tiên để duy trì kỷ luật, kỷ cương trong lĩnh vực tài chính công. Theo Báo cáo tổng hợp kết quả kiểm toán năm 2024, tổng giá trị kiến nghị xử lý tài chính lên tới 49.933,6 tỷ đồng, trong đó tăng thu, giảm chi ngân sách đạt 24.621 tỷ đồng, chiếm gần 50% tổng giá trị kiến nghị. Những con số này không chỉ thể hiện năng lực phát hiện sai phạm của KTNN mà còn phản ánh tình trạng kỷ luật tài chính công vẫn còn bất cập ở nhiều cấp, nhiều lĩnh vực. Các sai phạm chủ yếu tập trung trong đầu tư công, quản lý đất đai,

tài nguyên, mua sắm công và doanh nghiệp nhà nước. Trong lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản, KTNN phát hiện hàng loạt dự án chậm tiến độ, đội vốn, nghiệm thu sai khối lượng, vi phạm quy trình đấu thầu.... Trong lĩnh vực quản lý tài sản công, nhiều đơn vị bị phát hiện cho thuê, liên doanh, liên kết tài sản công trái phép, dẫn đến thất thoát lớn cho ngân sách. Có thể nói, KTNN đóng vai trò như một “người gác cổng” (financial watchdog) của nền tài chính quốc gia, góp phần ngăn chặn các hành vi gian lận, lãng phí và thiếu minh bạch trong sử dụng ngân sách.

3.2. Vai trò trong thúc đẩy tính minh bạch và trách nhiệm giải trình

Trong mô hình quản trị tài chính công hiện đại, minh bạch và trách nhiệm giải trình được xem là hai trụ cột bảo đảm niềm tin của công chúng đối với Nhà nước. KTNN, với vai trò cơ quan kiểm toán tối cao, là công cụ hiệu quả nhất để hiện thực hóa hai nguyên tắc này. Từ năm 2023, việc triển khai Cổng thông tin công khai kết quả kiểm toán giúp người dân, doanh nghiệp, tổ chức xã hội có thể dễ dàng tiếp cận thông tin, theo dõi kết quả và mức độ thực hiện các kiến nghị kiểm toán. Điều này không chỉ tăng cường giám sát xã hội mà còn tạo áp lực tích cực buộc các đơn vị được kiểm toán phải chủ động khắc phục sai phạm. Theo thống kê của KTNN, tính đến ngày 31/12/2024, các đơn vị đã thực hiện được 83,35% tổng số kiến nghị kiểm toán, tương đương 41.624,48 tỷ đồng. Đây là mức tỷ lệ cao, phản ánh sự nghiêm túc trong việc thực hiện kết luận kiểm toán cũng như hiệu lực của KTNN trong giám sát tài chính công.

3.3. Vai trò trong tư vấn, hoàn thiện thể chế tài chính công

KTNN không chỉ làm nhiệm vụ “kiểm tra sau” mà còn đóng vai trò tư vấn và định hướng chính sách, trở thành đối tác chiến lược của Chính phủ và Quốc hội trong cải cách tài chính công. Năm 2024, KTNN đã kiến nghị sửa đổi hoặc bãi bỏ 192 văn bản quy phạm pháp luật, trong đó nhiều kiến nghị được cơ quan có thẩm quyền tiếp thu và thể chế hóa. Một số khuyến nghị nổi bật được phản ánh trong Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (sửa đổi), Luật Ngân sách Nhà nước (sửa đổi) và Chiến lược Tài chính Việt Nam giai đoạn 2021-2030. Các kiến nghị của KTNN giúp khắc phục tình trạng chồng chéo giữa các quy định, hạn chế kẽ hở pháp lý dễ dẫn đến thất thoát, lãng phí, đồng thời chuẩn hóa quy trình quản lý tài chính công theo hướng công khai, hiệu quả và trách nhiệm. Việc mở rộng phạm vi và nội dung kiểm toán giúp KTNN không chỉ phản ánh “bức tranh tài chính” hiện tại, mà còn dự báo và định hướng cho chính sách phát triển tài chính công bền vững trong tương lai.

3.4. Vai trò trong chuyển đổi số và hiện đại hóa công tác kiểm toán

Từ năm 2023, KTNN đã đưa vào vận hành hệ thống phần mềm quản lý dữ liệu kiến nghị kiểm toán toàn ngành, cho phép tự động hóa quy trình theo dõi, cập nhật kết quả thực hiện kiến nghị. Điều này giúp bảo đảm tính minh bạch, chính xác và kịp thời trong báo cáo, đồng thời hỗ trợ các đơn vị kiểm toán khu vực giám sát hiệu quả hơn quá trình khắc phục sai phạm. Bên cạnh đó, KTNN đang triển khai nền tảng kiểm toán điện tử (e-Audit), tích hợp dữ liệu từ nhiều nguồn như Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, qua đó hình thành hệ sinh thái dữ liệu tài chính công thống nhất. Nhờ áp dụng các công nghệ phân tích dữ liệu lớn (Big Data), trí tuệ nhân tạo (AI) và giám sát liên tục (Continuous Auditing), KTNN có thể phát hiện bất thường sớm hơn, rút ngắn thời gian kiểm toán, nâng cao độ chính xác của kết luận và giảm chi phí vận hành. Việc đẩy mạnh chuyển đổi số không chỉ nâng cao năng lực chuyên môn mà còn tạo nền tảng để KTNN Việt Nam tiệm cận chuẩn mực quốc tế của INTOSAI và ASOSAI, đồng thời khẳng định vị thế của mình trong mạng lưới kiểm toán khu vực châu Á - Thái Bình Dương. Mặc dù Kiểm toán Nhà nước (KTNN) Việt Nam đã có nhiều đóng góp quan trọng trong việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính công, song trên thực tế, hoạt động của cơ quan này vẫn còn đối mặt với nhiều hạn chế và thách thức, cả về thể chế, năng lực chuyên môn, công nghệ và môi trường pháp lý.

4. Những hạn chế, thách thức trong hoạt động của Kiểm toán Nhà nước hiện nay

4.1. Hạn chế về khung pháp lý và cơ chế thực thi kiến nghị kiểm toán

Một trong những vấn đề nổi cộm hiện nay là khung pháp lý điều chỉnh hoạt động kiểm toán nhà nước chưa thật sự đồng bộ, ổn định và có tính ràng buộc cao. Mặc dù Luật Kiểm toán Nhà nước năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019) đã quy định rõ quyền hạn, trách nhiệm của KTNN nhưng vẫn còn những khoảng trống pháp lý trong việc xử lý sau kiểm toán, đặc biệt là trách nhiệm của các đơn vị được kiểm toán khi chậm trễ hoặc không thực hiện kiến nghị. Theo Báo cáo tổng hợp kết quả kiểm toán năm 2024, tỷ lệ thực hiện kiến nghị kiểm toán tuy đạt 83,35%, song phần lớn tập trung ở các khoản xử lý tài chính đơn giản; còn các kiến nghị liên quan đến sửa đổi cơ chế, chính sách hoặc trách nhiệm cá nhân, tổ chức vi phạm vẫn chậm được thực hiện hoặc chưa được xử lý dứt điểm. Nguyên nhân chủ yếu là do KTNN chưa có quyền cưỡng chế thực thi kết luận, mà chỉ dừng lại ở mức kiến nghị, đề xuất. Việc thực hiện các kết luận

kiểm toán phụ thuộc nhiều vào ý chí và trách nhiệm của cơ quan quản lý, trong khi chưa có chế tài mạnh để buộc tuân thủ. Điều này dẫn đến tình trạng “hậu kiểm toán yếu”, làm giảm hiệu lực của kết quả kiểm toán và ảnh hưởng đến tính nghiêm minh của kỷ luật tài chính công.

4.2. Thách thức trong ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số kiểm toán

Mặc dù KTNN đã khởi động quá trình chuyển đổi số với các nền tảng như e-Audit, hệ thống quản lý dữ liệu kiến nghị kiểm toán, phần mềm xử lý dữ liệu lớn (Big Data), song mức độ ứng dụng thực tế vẫn còn hạn chế và phân tán. Một số nguyên nhân chính gồm: Cơ sở dữ liệu quốc gia và dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương chưa được kết nối đồng bộ, dẫn đến tình trạng thiếu dữ liệu chuẩn hóa để phục vụ phân tích kiểm toán; Hạ tầng kỹ thuật và an ninh mạng của KTNN còn yếu, chưa đáp ứng yêu cầu xử lý dữ liệu lớn, đặc biệt với các cuộc kiểm toán điện tử hoặc giám sát trực tuyến; Kỹ năng số của kiểm toán viên chưa đồng đều, nhiều người còn lúng túng trong việc sử dụng các công cụ phân tích dữ liệu, khai thác hệ thống thông tin quản lý ngân sách và kế toán nhà nước (TABMIS). Hệ quả là các hoạt động kiểm toán số hóa mới chỉ dừng lại ở mức hỗ trợ nghiệp vụ, chưa đạt được mục tiêu kiểm toán dựa trên dữ liệu (data-driven audit) như thông lệ quốc tế mà INTOSAI khuyến nghị.

4.3. Hạn chế trong phối hợp, chia sẻ thông tin và cơ chế giám sát liên ngành

Hoạt động của KTNN có mối liên hệ mật thiết với các cơ quan thanh tra, tài chính, tư pháp và các ủy ban của Quốc hội. Tuy nhiên, hiện nay cơ chế phối hợp, chia sẻ thông tin và giám sát liên ngành vẫn chưa thật sự hiệu quả. Một số báo cáo kiểm toán chưa được liên thông và khai thác hiệu quả trong công tác thanh tra, điều tra hoặc lập kế hoạch tài chính công. Ngược lại, KTNN cũng chưa khai thác tốt dữ liệu từ các cơ quan quản lý thu - chi ngân sách, Kho bạc Nhà nước, hay Tổng cục Thuế, do thiếu quy định pháp lý rõ ràng về trách nhiệm chia sẻ dữ liệu. Điều này dẫn đến trùng lặp trong phạm vi kiểm tra, thậm chí có lúc gây chông chéo trong việc giám sát tài chính công, làm giảm hiệu quả tổng thể của hệ thống kiểm soát nhà nước.

4.4. Thách thức về độc lập, khách quan và niềm tin xã hội

Một yếu tố nền tảng để KTNN phát huy vai trò là tính độc lập, khách quan và minh bạch trong hoạt động. Tuy nhiên, ở Việt Nam, cơ chế bảo đảm độc lập cho KTNN vẫn còn một số giới hạn nhất định. Cụ thể, KTNN vẫn phụ thuộc vào nguồn kinh phí từ

NSNN và chịu sự giám sát về tổ chức của Quốc hội, nên trong một số trường hợp, việc lựa chọn đối tượng và phạm vi kiểm toán có thể bị ảnh hưởng bởi yếu tố hành chính hoặc chính trị. Bên cạnh đó, niềm tin xã hội vào hoạt động kiểm toán dù được củng cố qua nhiều năm vẫn cần được nâng cao hơn nữa thông qua tăng cường công khai, minh bạch kết quả kiểm toán và xử lý nghiêm các vi phạm trong nội bộ ngành. Việc đảm bảo liêm chính nghề nghiệp cho đội ngũ kiểm toán viên, đặc biệt trong bối cảnh mở rộng kiểm toán khu vực tư nhân và đầu tư công là yêu cầu cấp thiết nhằm bảo vệ uy tín và tính độc lập của cơ quan kiểm toán tối cao.

5. Định hướng và giải pháp nâng cao vai trò của Kiểm toán Nhà nước trong bảo đảm kỷ luật, kỷ cương tài chính công

Trong bối cảnh cải cách tài chính công, chuyển đổi số quốc gia và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, việc nâng cao vai trò của KTNN trong bảo đảm kỷ luật, kỷ cương tài chính công trở thành nhiệm vụ cấp thiết. Để thực hiện hiệu quả mục tiêu này, cần tập trung vào một số định hướng và giải pháp chủ yếu sau:

Thứ nhất, hoàn thiện khung pháp lý về tổ chức và hoạt động của KTNN.

Hiện nay, mặc dù Luật Kiểm toán Nhà nước 2015 đã tạo nền tảng pháp lý quan trọng song một số quy định vẫn chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong bối cảnh mới. Cần tiếp tục rà soát, sửa đổi và bổ sung Luật Kiểm toán Nhà nước theo hướng mở rộng phạm vi kiểm toán đối với các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, các dự án PPP (đối tác công - tư) và các đơn vị sử dụng vốn, tài sản nhà nước. Bên cạnh đó, cần làm rõ hơn quyền hạn của KTNN trong việc yêu cầu thực hiện kiên nghị kiểm toán, tăng tính ràng buộc pháp lý và trách nhiệm của các đơn vị được kiểm toán. Đây là điều kiện tiên quyết để bảo đảm tính nghiêm minh và hiệu lực của các kết luận, kiên nghị kiểm toán trong thực tế.

Thứ hai, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số và phân tích dữ liệu trong kiểm toán công.

Trong thời đại chuyển đổi số, việc ứng dụng công nghệ thông tin giúp KTNN nâng cao năng lực giám sát và phân tích rủi ro. Cần tiếp tục phát triển nền tảng e-Audit và hệ thống quản trị dữ liệu tập trung, tích hợp với các cơ sở dữ liệu quốc gia về ngân sách, đầu tư công, tài sản công. Việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data) và phân tích dự báo sẽ giúp KTNN chuyển từ mô hình “kiểm toán sau” sang “giám sát liên tục”, phát hiện sớm rủi ro tài chính, qua đó nâng cao hiệu quả phòng ngừa và kiểm soát sai phạm trong khu vực công. Ngoài ra, việc đảm bảo an toàn thông tin và

bảo mật dữ liệu cũng cần được chú trọng nhằm duy trì uy tín và tính minh bạch của cơ quan kiểm toán.

Thứ ba, tăng cường phối hợp giữa KTNN với Quốc hội, Chính phủ, các bộ ngành và các cơ quan thanh tra, kiểm tra.

Sự phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan này giúp tạo nên một cơ chế giám sát tài chính công thống nhất và toàn diện. KTNN cần thường xuyên cung cấp thông tin, kết quả kiểm toán cho Quốc hội để phục vụ quá trình thẩm tra, giám sát ngân sách; đồng thời phối hợp với Bộ Tài chính, Thanh tra Chính phủ và các cơ quan tư pháp trong việc xử lý sai phạm tài chính được phát hiện. Cơ chế trao đổi dữ liệu và chia sẻ thông tin giữa các bên cần được chuẩn hóa, tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm kỷ luật tài chính.

Thứ tư, mở rộng hợp tác quốc tế và hội nhập nghề nghiệp.

KTNN Việt Nam cần chủ động tham gia sâu hơn vào các hoạt động của Tổ chức quốc tế các Cơ quan Kiểm toán tối cao (INTOSAI) và Tổ chức Cơ quan Kiểm toán tối cao châu Á (ASOSAI), nhằm học hỏi kinh nghiệm, tiếp cận chuẩn mực kiểm toán quốc tế (ISSAIs) và áp dụng linh hoạt vào điều kiện trong nước. Đồng thời, việc hợp tác kỹ thuật, đào tạo chuyên gia, chia sẻ công nghệ và phương pháp kiểm toán hiện đại với các nước phát triển sẽ góp phần nâng cao chất lượng và uy tín của KTNN Việt Nam trong khu vực và thế giới.

Thứ năm, tăng cường công khai, minh bạch và truyền thông kết quả kiểm toán.

Đây là giải pháp quan trọng nhằm củng cố lòng tin của công chúng đối với hoạt động của KTNN. Cần mở rộng việc công bố công khai kết quả kiểm toán trên Cổng thông tin điện tử, báo chí và các nền tảng trực tuyến, đồng thời bảo đảm nội dung công bố vừa minh bạch, vừa tuân thủ quy định về bảo mật nhà nước. Bên cạnh đó, việc xây dựng cơ chế tiếp nhận, phản hồi ý kiến của người dân và tổ chức xã hội về kết quả kiểm toán cũng sẽ góp phần thúc đẩy giám sát xã hội đối với hoạt động quản lý, sử dụng ngân sách và tài sản công.

Tài liệu tham khảo:

- Hồng Thoan (2025), Kiểm toán nhà nước định hướng phát triển đột phá góp phần xây dựng đất nước giàu mạnh, hùng cường trong kỷ nguyên mới, <https://www.sav.gov.vn/Pages/chi-tiet-tin.aspx?ItemID=42517&l=TinTucSuKien>.
- Kiểm toán Nhà nước Việt Nam (2025), Thực hiện kết luận, kiên nghị kiểm toán năm 2024 có nhiều chuyển biến, <https://sav.gov.vn/Pages/chi-tiet-tin.aspx?ItemID=42526&l=TinTucSuKien>.
- Nguyễn Hồng (2024), Vai trò của Kiểm toán nhà nước trong tăng cường kỷ luật kỷ cương, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, <https://www.sav.gov.vn/Pages/chi-tiet-tin.aspx?ItemID=241&l=Chuyenmuchiungtoiky>.
- Phúc Khang (2025), Kiểm toán nhà nước: Công khai kết quả thực hiện kết luận, kiên nghị kiểm toán năm 2024, <http://baokiemtoan.vn/kiem-toan-nha-nuoc-cong-khai-ket-qua-thuc-hien-ket-luan-kien-nghi-kiem-toan-nam-2024-41546.html>.
- Quốc hội (2013), Hiến pháp nước CHXHCN Việt Nam 2013.